TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2022/HS-ST.
Ngày: 16 – 11 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Vui

2.Bà: Phạm Thị Thanh Hương

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà Trần Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/11/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 12/10/2022 theo quyết định xét xử số 66/2022/QĐXXHS-ST ngày 02/11/2022 đối với bị cáo:

Trương Thanh Đi, sinh năm 1988 tại tỉnh Sóc Trăng; Tên gọi khác: Tí Hon; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tô Thủy, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: đường Dương Kỳ Hiệp, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Hoàng, sinh năm 1962 và bà Cao Thị Bé, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Phú, sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 10/6/2022 thì bị tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị M, sinh ngày 12/12/2004 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, ấp Bàu Lùng, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Nguyễn Thanh D, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, ấp Bàu Lùng, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị M:

Bà Vũ Thị Hải Anh, sinh năm 1976 (Vắng mặt có đơn xin vắng).

Nơi công tác: Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giáp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước.

Người phiên dịch cho bị hại Nguyễn Thị M:

Cô Nguyễn Thị Kiều Phượng Liên – Giáo viên thuộc Trung tâm giáo dục trẻ khuyết tật Thuận An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thanh Đi, sinh năm 1988, trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến 2015, Đi sinh sống cùng với cha mẹ tại tổ 3, ấp Bàu Lùng, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Nhà của Đi ở cạnh nhà cháu Nguyễn Thị M, sinh ngày 12/12/2004, bản thân cháu M là người khuyết tật (bị câm, điếc bẩm sinh).

Khoảng 06 giờ ngày 10/3/2015, Đi đi qua nhà M thì thấy một mình M đang ngủ ở nhà nên đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu M. Đi đi đến giường của cháu M, lấy bao cao su đeo vào dương vật rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu M được khoảng 02 phút thì xuất tinh. Khi này, Đi đứng dậy mặc quần áo lại, cầm bao cao su chứa tinh trùng đi ra ngoài ném vào đám cỏ phía sau nhà M rồi về nhà. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày vợ chồng anh Đinh Thanh Biết (Bố dượng cháu M) và chị Nguyễn Thanh D (Mẹ ruột của M) về nhà, chị D phát hiện trong phòng ngủ của cháu M có 01 vỏ bao cao su màu trắng còn mới đã bị xé rách. Nghi ngờ M bị người khác xâm hại tình dục nên chị D ra dấu hiệu hỏi M ai đã quan hệ tình dục với M, thì cháu M ra dấu hiệu cho chị D biết Đi chính là người đã quan hệ tình dục với M trước đó. Sau đó chị Nguyễn Thanh D đã làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của Trương Thanh Đi. Ngay sau khi nhận được đơn tố cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 bao cao su bên trong chứa tinh trùng. Sau khi biết sự việc bại lộ, Trương Thanh Đi đã bỏ trốn xuống thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đến thành phố Sóc Trăng sinh sống cho đến khi bị bắt.

Tại Kết luận giám định số: 750/C54B ngày 27/4/2015 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục cảnh sát kết luận:

+ Trên mẫu dịch nhờn trong bao cao su thu tại hiện trường có xác tinh trùng người. Phân tích gen (AND) theo hệ Identifiler từ mẫu tinh trùng này cho thấy kiểu gen đầy đủ của một người đàn ông.

+ Lưu kiểu gen này tại Phân Viện Khoa học hình sự Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an (BL 157).

Tại Kết luận giám định số: 3242/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phân viện

Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ công an kết luận:

+ Kiểu gen của Trương Thanh Đi trùng với kiểu gen nam giới có trong bản Kết luận giám định số: 750/C54B ngày 27/4/2015 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

+ Lưu các kiểu gen này tại Phân Viện Khoa học hình sự Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 105/2015/TD ngày 05/5/2015 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp Y tỉnh Bình Phước (nay là Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Bình Phước) có kết luận kết luận bị hại Nguyễn Thị M:

+ Toàn thân không thấy dấu vết tổn thương.

+ Màng trinh giãn, đường kính khoảng 1,6cm, có vết rách ở vị trí 01 giờ, 06 giờ, 09 giờ và 11 giờ, không bầm tím, không xung huyết.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSKB ngày 11-10-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trương Thanh Đi về tội "*Hiếp Dâm người dưới 16 tuổi*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm p khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017, đề xuất xử phạt bị cáo Trương Thanh Đi mức án từ 07 năm – 07 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo Đi đã bồi thường số tiền 43.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh Đi khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có thời gian hòa nhập với cộng đồng, đồng thời xin lỗi gia đình bị hại.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị M vắng mặt nhưng đã gửi bài bải vệ cho bị hại Nguyễn Thị M cụ thể:

Theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát với tư cách là người bảo vệ cho bị hại tôi không có ý kiến gì về tội danh, cũng như điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố.

Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì cháu M mới hơn 10 tuổi. Bị cáo đã lợi dụng sự non nớt, chưa hiểu biết của bị hại và nhược điểm câm điếc bẩm sinh của bị hại để giao cấu. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả

xâm phạm, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về sinh lý – về thể chất, danh dự nhân phẩm của trẻ em. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Trương Thanh Đi tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản kết luận giám định pháp y về tinh dịch của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 10/3/2015, Đi đi qua nhà cháu Nguyễn Thị M tại tổ 3, ấp Bàu Lùng, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì thấy một mình M đang ngủ ở nhà nên đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu M. Đi đi đến giường của cháu M, lấy bao cao su đeo vào dương vật rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu M được khoảng 02 phút thì xuất tinh. Sau khi quan hệ, Đi đứng dậy mặc quần áo lại, cầm bao cao su chứa tinh trùng đi ra ngoài ném vào đám cỏ phía sau nhà M rồi về nhà. Sau khi biết được sự việc, chị Nguyễn Thanh D đã làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của Trương Thanh Đi. Khi biết sự việc bại lộ,Trương Thanh Đi đã bỏ trốn xuống thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đến thành phố Sóc Trăng sinh sống cho đến khi bị bắt.

Như vậy, hành vi của bị cáo lợi dụng cháu M bị khuyết tật câm điếc bẩm sinh không có khả năng tự vệ để thực hiện hành vi quan hệ tình dục đã phạm vào tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" quy định tại Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện do lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm của người khác được

pháp luật bảo vệ, gây tổn thất lớn về mặt tinh thần cho người bị hại, do vậy cần phải xử lí thật nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đồng thời sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn cho đến khi bị bắt thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường khắc phục hậu quả, phía bị hại cũng có yêu cầu xem xét bãi nại cho bị cáo để bị cáo có mức án nhẹ nhất, bị cáo nuôi con nhỏ. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

5. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội với người câm điếc nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

6. Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

7. Về vật chứng của vụ án:

-01 (một) áo thu ngắn tay màu vàng, mặt trước in chữ HELLO KITTY; 01 (một) quần lửng thun, màu vàng đã cũ. Đây là tài sản của bị hại Nguyễn Thị M mặc trước khi Trường Thanh Đi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với M và 01 đôi dép nhựa màu nâu – đỏ, trên mặt dép có chữ EOEROSOFT của Trương Thanh Đi. không còn giá trị sử dụng nên tuyên tiêu hủy.

-Đối với 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé rách màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên tuyên tiêu hủy theo quy định.

8.Án phí hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Trương Thanh Đi phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"
2. Về Điều luật áp dụng và Hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, Điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ lật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh Đi 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3.Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thu ngắn tay màu vàng, mặt trước in chữ HELLO KITTY; 01 (một) quần lửng thun, màu vàng đã cũ. Đây là tài sản của bị hại Nguyễn Thị M mặc trước khi Trường Thanh Đi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với M và 01 đôi dép nhựa màu nâu – đỏ, trên mặt dép có chữ EOEROSOFT của Trương Thanh Đi; 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé rách màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên tuyên tiêu hủy theo quy định.

4. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo Trương Thanh Đi phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để cấp phúc thẩm xét xử lại theo thủ tục chung. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Công an huyện Hớn Quản;
- Bị cáo;
- Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Thanh